

Số: 07/2025/QĐST-KDTM

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 77/2025/TLST - KDTM, ngày 02 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH D1 (V). Trụ sở: Cụm C - L, X. L, tỉnh Tây Ninh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Su Meng C, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Su Meng C: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1972, địa chỉ số 398c ấp N, phường H, tỉnh Đồng Nai và ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ C K, phường L, tỉnh Đồng Nai (văn bản uỷ quyền ngày 02/4/2025).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Anh P, sinh năm 1970. Địa chỉ khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm D, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Bà Lâm Thị Hồng C1, sinh năm 1974. Địa chỉ khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm D, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- *Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Anh P và bà Lâm Thị Hồng C1*: Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1992. Địa chỉ ấp S, xã T, tỉnh Vĩnh Long (văn bản uỷ quyền ngày 23/4/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quang T1 là người đại diện cho bị đơn ông Nguyễn Anh P, bà Lâm Thị Hồng C1 thống nhất thoả thuận là ông Nguyễn Anh P, bà Lâm Thị Hồng C1 có trách nhiệm hoàn trả cho Công ty TNHH D1 (V) số tiền như sau: Nợ gốc mua hàng

còn nợ bằng 1.099.567.500 đồng; nợ lãi chậm trả 340.432.500 đồng. **Tổng cộng nợ gốc, nợ lãi bằng 1.440.000.000 đồng.**

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí hòa giải thành bằng: 27.600.000 đồng [36.000.000 đồng + 03% phần vượt quá 2.000.000.000 đồng) : 2]. Về nguyên tắc mỗi bên chịu 50%, ông Nguyễn Quang Trung đại D cho bị đơn ông Nguyễn Anh P, bà Lâm Thị Hồng C1 thống nhất thỏa thuận là ông Nguyễn Anh P, bà Lâm Thị Hồng C1 có trách nhiệm chịu toàn bộ án phí hòa giải thành bằng 27.600.000 đồng (chịu thay Công ty TNHH D1 (V) 13.800.000 đồng).

Công ty TNHH D1 (V) không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Công ty TNHH D1 (V) số tiền tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 30.216.091 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003098, ngày 02/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Truyền